

Số: 21/2011/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 19 tháng 12 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 1010/QĐ-TTg ngày 29/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau tại Tờ trình số 13/TTr-BQL ngày 10/11/2011; tại Công văn số 79/BQL-CP ngày 15/12/2011 và Báo cáo thẩm định số 228/BC-STP ngày 07/11/2011 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Vụ Quản lý Khu KT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Cổng thông tin ĐT Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Cổng Thông tin ĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (H), XD (Phg), Ktr22/12.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Phạm Thành Tươi

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21 /2011/QĐ-UBND
ngày 19 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau

1. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với Khu kinh tế Năm Căn và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh cho nhà đầu tư trong Khu kinh tế Năm Căn và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý có tư cách pháp nhân, có tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước theo quy định, con dấu hình Quốc huy, trụ sở làm việc tại thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp của Ban Quản lý và vốn đầu tư phát triển do ngân sách nhà nước cấp theo kế hoạch hàng năm.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý

Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại:

1. Điều 81 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

2. Điều 37 và Điều 38 Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế.

3. Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ VÀ NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban Quản lý: gồm Trưởng ban và không quá 03 Phó Trưởng ban.

2. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý:

a) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Văn phòng;
- Phòng Kế hoạch và Đầu tư;
- Phòng Quản lý Quy hoạch, Xây dựng và Môi trường;
- Phòng Quản lý Doanh nghiệp và Lao động;
- Phòng Đại diện Ban Quản lý tại Khu kinh tế Năm Căn và các khu công nghiệp.

b) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc:

Trung tâm Phát triển hạ tầng Khu kinh tế tỉnh Cà Mau.

3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm, yêu cầu quản lý nhà nước và sự phát triển của Khu kinh tế Năm Căn và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh trong từng giai đoạn cụ thể và quy định của pháp luật hiện hành, Trưởng ban Ban Quản lý phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập, tách, sáp nhập, đổi tên, tổ chức lại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý.

4. Trưởng ban Ban Quản lý có trách nhiệm ban hành Quy chế làm việc và mối quan hệ trong nội bộ của Ban Quản lý; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp trực thuộc (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác); quy định trách nhiệm của người đứng đầu các phòng và tương đương theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Biên chế của Ban Quản lý

1. Biên chế của Ban Quản lý bao gồm biên chế công chức, biên chế sự nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý biên chế công chức, sự nghiệp và cơ chế quản lý biên chế đối với đơn vị sự nghiệp của Nhà nước.

2. Hằng năm, căn cứ vào khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm tình hình công tác quản lý nhà nước của Ban Quản lý, Trưởng ban Ban Quản lý có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định biên chế của Ban Quản lý.

3. Việc tuyển dụng, bố trí công chức, viên chức của Ban Quản lý phải căn cứ vào chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, viên chức và theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 5. Nguyên tắc hoạt động

1. Trưởng ban Ban Quản lý là người đứng đầu cơ quan, làm việc theo chế độ Thủ trưởng, có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý.

2. Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Trưởng ban phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, trước pháp luật về kết quả công tác được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy nhiệm điều hành hoạt động của Ban Quản lý.

3. Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Ban Quản lý là người trực tiếp phụ trách điều hành hoạt động của phòng, đơn vị; chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Ban Quản lý và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động do mình phụ trách.

4. Phó Trưởng phòng, Phó Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Ban Quản lý được Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị phân công theo dõi từng lĩnh vực công việc và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được phân công theo dõi, phụ trách.

Điều 6. Bổ nhiệm, miễn nhiệm

1. Trưởng ban do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật; Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý; việc kỷ luật Trưởng ban và Phó Trưởng ban thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng của đơn vị trực thuộc Ban Quản lý do Trưởng ban quyết định theo sự phân cấp quản lý công chức, viên chức hiện hành, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 7. Luân chuyển, điều động

Trưởng ban quyết định việc luân chuyển, điều động công chức, viên chức thuộc Ban Quản lý theo quy định pháp luật và theo phân cấp quản lý công chức, viên chức hiện hành.

Chương III MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Mối quan hệ công tác giữa Ban Quản lý với Bộ Kế hoạch và Đầu tư

1. Mối quan hệ công tác giữa Ban Quản lý với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành có liên quan là mối quan hệ giữa cấp dưới đối với cấp trên về công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo chương trình, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm do Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề ra; báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về các hoạt động thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Đề xuất, kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác quản lý, thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ của

ngành mang tính phức tạp hoặc mới phát sinh chưa được điều chỉnh trong văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 9. Mối quan hệ công tác giữa Ban Quản lý với Ủy ban nhân dân tỉnh

Mối quan hệ công tác giữa Ban Quản lý với Ủy ban nhân dân tỉnh là mối quan trực thuộc, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình hoạt động, Ban Quản lý giữ mối quan hệ thường xuyên với Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả hoạt động thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý đến Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Mối quan hệ công tác giữa Ban Quản lý với các sở, ban, ngành, Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh

1. Mối quan hệ công tác giữa Ban Quản lý với các sở, ban, ngành, Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh là mối quan hệ phối hợp, thực hiện các nhiệm vụ chung, nhằm phục vụ, thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương do Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở quy định pháp luật và Quy chế phối hợp do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

2. Ban Quản lý thường xuyên chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh xây dựng kế hoạch liên tịch để thực hiện nhiệm vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của Ban Quản lý. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý.

Điều 11. Mối quan hệ giữa Ban Quản lý với ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau

Mối quan hệ giữa Ban Quản lý với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau là mối quan hệ phối hợp, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ quản lý Nhà nước theo ngành, lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của Ban Quản lý và các vấn đề khác có liên quan trên địa bàn huyện, thành phố Cà Mau.

Chương IV KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ và thực hiện tốt Quy định này, góp phần cùng Ban Quản lý hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao sẽ được xem xét khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Xử lý vi phạm

Công chức, viên chức thuộc Ban Quản lý và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan vi phạm Quy định này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có văn bản mới hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh có trách nhiệm báo cáo, đề xuất kịp thời để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với quy định hiện hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Phạm Thành Tươi